

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Minh

2/ Ông Huỳnh Dư

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Ngọc Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Nhật Hoàng T2 – Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Thị Thu H, sinh năm: 1977, tại: Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Dũng và bà Võ Thị Nga; chồng Phan Võ Minh T; có 01 con sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Nguyễn Đình L, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Lê Văn S, sinh năm: 1964

Nơi cư trú: Thôn Hòa D, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: Thôn Hòa D, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trần Phương, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Nơi cư trú: Thôn Hòa D, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

- Ông Ngô Khắc M, sinh năm: 1962

Nơi cư trú: Thôn S, xã Cam Thịnh T, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Phạm Nghĩa, sinh năm: 1948

Nơi cư trú: Thôn Hòa S, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đình L2, sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Thôn Hòa D, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Phan Võ Minh T, sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Thôn Hòa S, xã C, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Lê Văn T2, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: Thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1975

Nơi cư trú: Thôn Hòa Diêm, xã Cam Thịnh Đông, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Huỳnh Văn T3, sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Thu H là chủ quán nước Điểm Hẹn ở quốc lộ 27B thuộc thôn H, xã C, thành phố CR. Nhằm thu hút khách đến quán để bán nước được nhiều và các bộ bài tây, H cho khách đến quán đánh bạc thắng thua bằng tiền, không thu tiền xâu.

Khoảng 13 giờ ngày 21/4/2021, Nguyễn Đình L, Lê Văn S, Nguyễn Tân Đ, Nguyễn Trần Phương đến quán của H để uống nước. Lúc này, L, S, Đ, Phương rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài tây kiểu Rômi thắng thua bằng tiền. Tất cả đồng ý và mua 03 bộ bài tây của H tại quán với giá 10.000 đồng/bộ (sau khi đánh bạc xong mới trả tiền bài và tiền nước).

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ngô Khắc M, Phạm N, Nguyễn Đình L2 cũng đến quán của H uống nước. Lúc này, tại quán có Phan Võ Minh T (chồng của H) nên M, N, L2, T rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài tây kiểu Rômi thắng thua bằng tiền và mua 02 bộ bài tây của H tại quán với giá 10.000 đồng/bộ (sau khi đánh bạc xong mới trả tiền bài và tiền nước).

Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi bàn của nhóm L và bàn của nhóm M đang đánh bài thì bị bắt quả tang, cụ thể như sau:

Đối với bàn của nhóm L:

1. Nguyễn Đình L khai nhận mang theo số tiền 2.070.000 đồng để đánh bạc. L đánh thắng. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí L ngồi là 580.000 đồng và trên người L là 1.770.000 đồng.

2. Lê Văn S khai nhận mang theo số tiền 280.000 đồng để đánh bạc. S chơi thua. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên người S là 120.000 đồng.

3. Nguyễn Tấn Đ khai nhận mang theo 2.570.000 đồng. Đ sử dụng 570.000 đồng để đánh bạc. Còn lại 2.000.000 đồng là tiền của Phạm Thị Mỹ H (mẹ của Đ) nhờ mua mỗi tôm. Đ đánh thắng. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí Đ ngồi là 210.000 đồng và trên người Đ là 2.500.000 đồng.

4. Nguyễn Trần Phương khai nhận mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Phương đánh thua. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí Phương ngồi là 20.000 đồng, thu giữ trên người Phương là 220.000 đồng.

Tổng số tiền thu giữ tại bàn của L là: 5.420.000 đồng, trong đó: tiền dùng để đánh bạc tại bàn là 3.420.000 đồng (thu giữ trên chiếu bạc là 810.000 đồng; thu giữ trong người của L, S, Đ, Phương là 2.610.000 đồng).

Đối với bàn của nhóm M:

1. Ngô Khắc M khai nhận mang theo số tiền 2.300.000 đồng để đánh bạc. M đánh thắng. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí M ngồi là 170.000 đồng, thu giữ trên người của M là 2.200.000 đồng.

2. Phạm N khai nhận mang theo số tiền 3.620.000 đồng. N sử dụng 170.000 đồng để đánh bạc. Còn lại 3.450.000 đồng là tiền N sử dụng chi tiêu hằng ngày, không dùng để đánh bạc. N đánh thắng. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí N ngồi là 370.000 đồng; thu giữ trên người của N 3.450.000 đồng.

3. Nguyễn Đình L2 khai nhận mang theo số tiền 4.600.000 đồng. L2 sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc. Còn lại 4.350.000 đồng là tiền L2 mượn của Huỳnh Văn Trọng để chi phí cho công việc, không dùng để đánh bạc. L2 đánh thua. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí L2 ngồi là 120.000 đồng, thu giữ trên người của L2 là 4.350.000 đồng.

4. Phan Võ Minh T khai nhận mang theo số tiền 850.000 đồng để đánh bạc. T đánh thua. Đến khi bị phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí T ngồi là 710.000 đồng.

Tổng số tiền thu giữ tại bàn của M là 11.370.000 đồng, trong đó tiền dùng để đánh bạc là 3.570.000 đồng (thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.370.000 đồng; thu giữ trên người của M là 2.200.000 đồng).

Tổng số tiền thu giữ trên 02 chiếu bạc và trong người những người đánh bạc là: 16.790.000 đồng, trong đó tiền dùng để đánh bạc là 6.990.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSCR-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Trần Thị Thu H về tội “*Gá bạc*” theo b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu H phạm tội “*Gá bạc*”. Áp dụng b khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Thu H từ 12 đến 15 tháng tù.

* Về vật chứng:

- 07 bộ bài tây gồm 03 bộ chưa qua sử dụng, 04 bộ đã qua sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 6.990.000 đồng thu giữ tại 02 chiếu bạc (đã nộp vào Kho bạc Nhà nước thành phố CR); đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Điện thoại di động Iphone 6S, xe mô tô 79C1 – 405.90 đã trả lại cho ông Nguyễn Tấn Đ, số tiền 2.000.000 đồng đã trả lại cho chủ sở hữu bà Phan Thị Mỹ H.

- Điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng, xe mô tô 79L8 – 1271 và xe mô tô 79C1 – 172.01 đã trả lại cho ông Nguyễn Đình L.

- Điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, Xe mô tô 79N1 – 123.69 đã trả lại cho ông Nguyễn Trần Phương.

- Số tiền 4.350.000 đồng, điện thoại di động Iphone 6S Plus màu bạc đã trả lại cho ông Nguyễn Đình L2.

- Điện thoại di động Iphone X màu trắng, xe mô tô 79F7 – 3422 đã trả lại cho ông Ngô Khắc M.

- Số tiền 3.450.000 đồng, điện thoại di động hiệu Forme màu xanh, xe mô tô 79U – 6090 đã trả lại cho ông Phạm N.

- Điện thoại Nokia 1280 màu đen đã trả lại cho Phan Võ Minh T.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Thu H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về đề nghị của Đại diện viện kiểm sát; lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tố tụng:

- Do nhầm lẫn nên theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án xác định ông Lê Văn T2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nay Hội đồng xét xử xác định lại ông Lê Văn T2 tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng.

- Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình L, ông Lê Văn S, ông Nguyễn Tấn Đ, ông Nguyễn Trần Phương, ông Ngô

Khắc M, ông Phạm N, ông Nguyễn Đình L2 và người làm chứng Lê Văn T2, bà Nguyễn Thị Hà, ông Huỳnh Văn Trọng, tuy nhiên những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 21/4/2021, tại quán nước Điểm Hẹn ở quốc lộ 27B thuộc thôn Hòa Sơn, xã Cam Thịnh Đông, thành phố CR; Trần Thị Thu H là chủ quán vì mục đích trục lợi thu hút khách để bán được nước uống và bán bài tây nên đã có hành vi cho 04 người gồm Nguyễn Đình L, Lê Văn S, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Trần Phương đánh bạc bằng hình thức chơi bài tây kiểu Rômi thắng thua bằng tiền tại chiều bạc thứ nhất với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.420.000 đồng;

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/4/2021, H tiếp tục cho 04 người khác gồm Ngô Khắc M, Phạm N, Nguyễn Đình L2, Phan Võ Minh T đánh bạc bằng hình thức chơi bài tây kiểu Rômi thắng thua bằng tiền tại chiều bạc thứ hai với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.570.000 đồng;

Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc trên 02 chiều bạc trong cùng một lúc là 6.990.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Gá bạc*”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm cao, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm giáo dục cho bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Thị Thu H không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Những đồ vật, tài liệu thu giữ đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- 07 bộ bài tây gồm 03 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã sử dụng. Không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ.

- Số tiền 6.990.000 đồng thu giữ là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Thu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về kiến nghị.

Toà án đã 02 lần trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR để điều tra bổ sung về nội dung sau:

Truy tố Phan Võ Minh T đồng phạm với Trần Thị Thu H về tội “Gá bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Theo giới hạn của việc xét xử, Toà án chỉ xét xử những bị cáo và những hành vi phạm tội theo tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và Toà án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tuy nhiên, để đảm bảo chính sách hình sự, tránh bỏ lọt tội phạm; Hội đồng xét xử kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR xem xét, xử lý hành vi nói trên của đối tượng có liên quan.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu H 01 (một) năm tù về tội “Gá bạc”. Trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 21/4/2021 đến ngày 23/4/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 07 (bảy) bộ bài tây gồm 03 bộ chưa sử dụng, 04 bộ đã sử dụng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CR và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR.

- Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 6.990.000 (sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn) đồng đang giữ tại Kho bạc Nhà nước thành phố CR theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490904162900000 ngày 16/12/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị Thu H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kiến nghị: Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR xem xét, xử lý Phan Võ Minh T về hành vi đồng phạm với Trần Thị Thu H về tội “Gá bạc”.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố CR;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP. CR;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - TP. CR;
- Chi cục THA dân sự TP. CR;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- L2 hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Hay

